

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2021/HS-ST**

Ngày: 05 – 02 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Bà Trần Xuân Hương**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Đình Đạt**

**Ông Nguyễn Đức Thắng**

**- Thư ký phiên toà:** **Bà Nguyễn Thị N Lan** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:** **Bà Phạm Thị Kim Huê** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 21/01/2021 đối với bị cáo:

**HÀ VĂN N** – sinh năm: 1991; HKTT và chỗ ở: Xã CB – QC – NA; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; con ông Hà Văn X và bà Lò Thị P; TATS: Theo danh chỉ bản số 587 ngày 12/10/2020 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 08/HSST ngày 24.11.2010 Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá: 19.700.000đ), xác minh tại Chi cục thi hành án huyện Quế Phong, Nghệ An bị cáo đã nộp án phí hình sự, dân sự và khoản tiền bồi thường ngày 18/01/2011. Ra trại ngày 02/9/2011.

Bị cáo bị bắt ngày 29/09/2020. (Có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hà Văn C1 - SN: 2000 HKTT: Bản NT, xã CB, QC, NA (Vắng mặt)

**Luật sư bào chữa cho bị cáo:** Bà Đỗ Thị Hương - Luật sư cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 22h00' ngày 29/9/2020, tại khu vực đối diện số nhà 572 N Thụy – P. N Thụy – Long Biên – Hà Nội, tổ công tác Đại đội 3 – D2 thuộc Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phát hiện 02 nam thanh niên đi trên chiếc xe máy Honda Wave RS BKS: 30F6 – 6136 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra nam thanh niên ngồi sau xe máy lấy từ túi áo ngực phía trước bên trái 02 gói giấy thả xuống đất, lực lượng

công an đã yêu cầu nam thanh niên này nhặt 02 gói giấy lên để kiểm tra. Tại chỗ nam thanh niên điều khiển xe máy khai tên là Hà Văn C1, SN: 2000, HKTT: Bản Bính Thọ - Châu Bính - Quỳnh Châu - Nghệ An còn nam thanh niên ngồi sau tên là Hà Văn N, SN: 1991, HKTT: Bản Bính Thọ - Châu Bính - Quỳnh Châu - Nghệ An; 02 gói giấy N thả xuống đất chứa ma túy là của N mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tang vật tạm giữ:

- 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng
- 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS BKS: 30F6 – 6136
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110 màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 8763 ngày 08/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại heroine, khối lượng 0,139 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại heroine, khối lượng 0,104 gam.

Tại cơ quan điều tra, Hà Văn N khai nhận: Do bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 19h30' ngày 29/9/2020, N đi xe buýt từ khu vực bến xe Giáp Bát – P. Giáp Bát – Hoàng Mai – Hà Nội sang khu vực Từ Sơn – Bắc Ninh để tìm mua ma túy. Tại đây N đi theo một con nghiện ma túy không quen biết đến một căn nhà trong ngõ nhỏ có ô cửa cuốn, N đưa 150.000 đồng vào trong ô cửa, bên trong ô cửa có người lạ mặt không quen biết cầm tiền và đưa lại cho N 02 gói ma túy heroine. N cất 02 gói ma túy vào túi áo phía trước bên trái rồi ra quán nước ở gần đó ngồi uống nước và mượn điện thoại của một người phụ nữ ở quán nước để gọi điện cho em trai là Hà Văn C1 sang đón. Khoảng 21h cùng ngày C1 điều khiển xe máy tới chở N về. Quá trình C1 chở N, N không nói cho C1 biết việc N mua và tàng trữ ma túy. Khi C1 chở N đi đến khu vực số nhà 572 N Thụy – P. N Thụy – Long Biên – Hà Nội, thì bị lực lượng công an kiểm tra, do sợ hãi nên N lấy 02 gói ma túy từ túi áo ngực phía trước bên trái thả xuống đất. Sau đó N đã được tổ công tác yêu cầu nhặt 02 gói ma túy trên lên để kiểm tra.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 08 – 01 - 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Hà Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Hà Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

**Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo N mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:**

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,243 gam ma túy Heroine.
- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo N 01 điện thoại Nokia 110 nhưng cho tạm giữ lại để bảo đảm công tác thi hành án.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Hà Văn N phát biểu và đề nghị: Bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhất trí với phần luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:***

**- Về tố tụng:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

**- Về tội danh:**

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 ngày 29/9/2020, tại khu vực đối diện số nhà 572 N Thụy – P. N Thụy – Long Biên – Hà Nội, bị cáo Hà Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,243 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Đại đội 3 – D2 thuộc Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Hà Văn N đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

**- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:**

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 08/HSST ngày 24.11.2010 Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo luật định tiền án của bị cáo đã được xóa. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ và nhân thân bị cáo xấu thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] – Cho tịch thu, tiêu hủy 0,243 gam ma túy Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho thi hành trả lại bị cáo N 01 điện thoại Nokia 110 do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại để bảo đảm công tác thi hành án.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với Hà Văn C1, SN: 2000, HKTT: Bản Nông Trang, xã Châu Bính, Quỳnh Châu, Nghệ An là em trai của N, việc N đi mua ma túy và tàng trữ ma túy trong người. Khi cơ quan Công an kiểm tra thu giữ ma túy của N thì C1 mới biết N tàng trữ ma túy. Vì vậy cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với C1 là có căn cứ.

Đối với người bán ma túy cho N do N khai không biết mặt, và không nhớ ngôi nhà mà N mua ma túy. Vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RS BKS: 30F6 – 6136 tạm giữ của anh Hà Văn C1. Quá trình điều tra xác định là xe của chị Nguyễn Thị Hồng Vân (NS: 1984; HKTT: Tập thể nhà máy thuốc lá Thăng Long - Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội), chị mua mới và đăng ký tên mình năm 2008. Năm 2017 chị bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không quen biết và không sang tên đổi chủ. Anh Hà Văn C1 mua chiếc xe trên đầu năm 2020 của một người đàn ông không quen biết với giá 5.000.000đ để làm phương tiện đi lại, khi mua xe có giấy tờ đầy đủ nhưng quá trình sử dụng anh C1 làm mất giấy đăng ký xe. Tra cứu xe máy, chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Vì vậy Cơ quan

điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh C1 là có căn cứ. Anh C1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] - Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[10]- Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: bị cáo Hà Văn N 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,243 gam ma túy Heroine

*(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 29/9/2020).*

Cho thi hành trả lại bị cáo N 01 điện thoại Nokia 110 nhưng cho tạm giữ lại để bảo đảm công tác thi hành án.

*(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/01/2021)*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án./.

### **Nơi nhận**

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng; - Lưu

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Xuân Hương**